Đại Tạng Kinh_ Tập 61 _ No. 2234 (Tr.602 _ Tr. 606)

GIẢI THÍCH ĐẠI PHẬT ĐỈNH CHÂN NGÔN

Hán văn: NỮ NGUYỆT
Việt dịch: HUYỀN THANH

Phàm không một cũng chẳng nhiều là Thật Tướng, không đồng mà chẳng khác là Nhất Thừa. Vì thế Biến Chiếu Luân Quang có nhiều Bộ ngang đồng với nhau. Do một Đạo Thanh Tĩnh này mà Quần Phẩm đều giải được, thấy Thật Tướng ở Phổ Môn ắt mọi Nghiệp quy về gốc rễ , ngộ Thật Tính nơi tiếng chữ tức mọi Tâm mở Giác.

Nay nói **Đại Phật Đỉnh Chân Ngôn** là bên trong chứng được ***Luật Bí Mật*** của Thánh Trí còn bên ngoài là áo ***Giáo Bí Mật*** hộ giúp cho sinh giới. Tuy thế người Trì Tụng chỉ vì Hồ Âm (Tiếng Ấn Độ) mới có sự sai lầm, huống chi hiểu rõ được thứ bậc của cú nghĩa mà phiên dịch đây! Hoà Thượng LINH NGHIÊM của tôi vào nước Đại Đường thỉnh được bản dịch của Chân Ngôn này. Lại về nước Nhật chuyên trì Nghi Quỹ của Tôn ấy. Tôi ở Nam Trung được thọ Pháp và được truyền cho bản dịch đó. Có thể nói Phục Tàng là nơi mà kẻ nghèo túng nhìn biết được ngọc báu. Đêm dài mờ mịt chỉ mong thấy ánh mặt trời, tìm kiếm liền được Hòa Thượng ấn khả. Lấy bản Phạn của BẤT KHÔNG ở trong sách Hán có ghi 2 chữ Phạn Hán rồi bền bỉ ghi chép thứ tự từng đoạn riêng biệt mà dịch cú nghĩa. Nếu người trì tụng hiểu rõ ý tứ của sự giải thích này rồi đem làm đường lối tu hành ắt học được Nghi Quỹ ấy. Chữ và câu tương ứng thì chỉ khoảng sát na chứng được Tất Địa, miệng và ý bình đẳng thì thân liền đến Bồ Đề.

Hưởng Hòa năm thứ 14, Đinh Mão, mùa Hạ _ NỮ NGUYỆT ghi chú

Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

*) Dịch tên là: **Đại Phật Đỉnh Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Đà La Ni**

Phạn Hán khó học, nếu giữ đủ Phạn Ngữ có thể nói là **Tát-đa tha nghiệt đố ô sắt-ni sá, tất đa đa bát đa-lam, a ba la nhĩ đảm, bát-la đăng nghi lam, đà la ni**.

Có thể dịch theo Hán Ngữ là: **Đại Phật Đỉnh Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Tổng Trì**

Sa-đá tha nga đổ (Như Lai) **Ô sắt-nị sam** (Đỉnh kế) **tất đàn bát-đá lam** (Bạch cái: cái lọng màu trắng) **A bả la nhĩ đả** (Vô hữu năng cập: Không có gì không theo kịp) **Bát-la để-dựng kỳ lam** (Thậm năng điều phục: Rất hay điều phục) **Đà La Ni** (Tổng trì)

*) Đà La Ni này có 5 Phật Đỉnh Minh làm một Đại Chân Ngôn, chia làm 4 đoạn

I _ Kim Luân Phật Đỉnh

II _ Phổ Thông Thành Tựu Phật Đỉnh

III _ Bạch Tản Cái Phật Đỉnh và Quang Tụ Phật Đỉnh

IV _ Biện Sự Phật Đỉnh

I _ Đoạn đầu có 6 phần

1) Quy mệnh các Tôn

2) MINH hay trừ các chướng

3) Các Bậc hay hộ trì riêng

4) MINH cầu nguyện
5) Nói Chú
6) Lại cầu nguyện

1) Quy Mệnh đầu tiên lại có 2 phần là: trước Tổng, sau Biệt

a) **Tổng Quy Mệnh** là :

Nẵng mô tát phộc mẫu đà , mạo địa tát đát-phệ tỳ-dược (Kính lễ tất cả chư Phật với chúng Bồ Tát)

Nẵng mô táp đá nẫm, sam miệu sam mẫu đà, câu đê nẫm, sa thất-la phộc ca, tăng già nẫm (Kính lễ 7 câu đê Chính Đẳng Chính Giácvới Chúng Thanh Văn Tăng)

Nẵng mô lô kê, a la-hãn đá nẫm (Kính lễ Thế Gian A La Hán Chúng)

Nẵng mô tô-lỗ đá bán nẵng nẫm (Kính lễ Dự Lưu Chúng)

Nẵng mô tắc ngật-lị đá nga nhĩ nẫm (Kính lễ Nhất Lai Quả)

Nẵng mô a nẵng nga mi nẫm (Kính lễ Bất Lai Quả)

Nẵng mô lộ kế sam miệu nga đá nẫm (Kính lễ Bậc đã cứu độ các Thế Gian) **sam miệu bát-la để bán nẵng nẫm** (Bậc đã trụ nơi chân thật)

Nẵng mô la đát-nẵng đát la dạ gia (Kính lễ Tam Bảo)

b) **Biệt lễ** là :

Nẵng mô bà nga phộc đế, nễ-lị trà thâu la tẩy nẵng, bát-la ha la noa, nhạ nhạ gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Dũng Mãnh Vô Song Dược Vương Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, a nhĩ đá bà gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế , sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Vô Lượng Quang Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, a khuất-số bệ-dạ gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ A Súc Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế , bối sát nhĩ-gia, ngu lỗ, phệ nữ ly gia, bát-la bà, la nhạ gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Dược Sư Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, sam bổ sáp-tỳ đá, sa luyện ná-la la nhạ gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Sa La Thọ Vương Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, xá chỉ-dã mẫu nẵng duệ, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Thích Ca Mâu Ni Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, la đát-nẵng, câu tô ma, kê đô, la nhạ gia, đát tha nga đá gia, a la-ha đế, sam miệu sam mẫu đà gia (Kính lễ Bảo Hoa Vương Như Lai Chính Chân Đẳng Giác Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, đát tha nga đá, câu la gia (Kính lễ Như Lai Chủng Tính Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, bát ná-ma, câu la gia (Kính lễ Liên Hoa Chủng Tính Thế Tôn)

Nẵng mô bà nga phộc đế, phộc nhật-la, câu la gia (Kính lễ Kim Cương Chủng Tính)

Nẵng mô bà nga phộc đế, ma ni, câu la gia (Kính lễ Ma Ni Chủng Tính)

Nẵng mô bà nga phộc đế , nghiệt nhạ, câu la gia (Kính lễ Bạch Tụ Chủng Tính)

Nẵng mô nê phộc, lật-sứ nẫm (Kính lễ tất cả các Thiên Tiên)

Nẵng mô tất đà, vĩ nễ-dã , đà la nẫm (Kính lễ Trì Chú Tiên)

Nẵng mô tất đà, vĩ nễ-dã, đà la, lị-sứ nẫm (Kính lễ Thệ Năng Trì Chú Tiên) **xá ba noa, nghiệt-la ha, sa mạt la-tha nẫm** (Nhiếp ác tác thiện)

Nẵng mô một-la ha-ma ni (Kính lễ các Phạm Thiên)

Nẵng mô ấn nại-la gia (Kính lễ các Đế Thích)

Nẵng mô bà nga phộc đế, lỗ nại-la gia, ô mãng bát đế, sa hê dạ gia (Kính lễ Đại Tự Tại Thế Tôn với Hậu (vợ) và Đẳng Chúng)

Nẵng mô na la diên noa gia (Kính lễ Na La Diên Thế Tôn) **Lạc khất-sâm nhĩ, sa hê dạ gia**

Bán già ma ha mẫu nại-la, nẵng ma tắc ngật-lị đá gia (Kính lễ 5 Đại Ấn)

Nẵng mô ma ha ca la gia, để-lị bổ la nẵng nga la, vĩ nại-la bả noa, ca la gia, a địa mục đắc ca , xả-ma xả nẵng phộc tất nễ, ma để-lị nga noa, nẵng mô tắc ngật-lị đá gia (Kính lễ Đại Hắc Thiên Thần phá 3 vòng thành, nơi lễ kính của chúng Bản Mẫu vui thích ở gò mả (hay rừng Thi Đà))

Ế biều, nẵng mô tắc ngật-lị đá-phộc, y mẹ (Như vậy lễ xong)

2) Bên trong Minh hay trừ các nạn lại có 2 phần

a) Riêng xưng Bản Tôn **Vô Năng Cập:**

Bà nga phộc đá, sa-đá tha nga đổ sắt-nị sam, tất đàn đá bát đá-lam, nẵng mãng bả la nhĩ đá (Kính lễ Thế Tôn Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Giả Vô Hữu Năng Cập)

b) Chính trừ các nạn:

Bát-la để-dựng kỳ lam. Tát phộc nê phộc nẵng ma tắc ngật-lị đam

Tát phộc nê phộc, thi-giả bả lị bá lị đam

Tát phộc bộ đa, nga-la ha, nhĩ nga-la ha, ca lị-diễm

(Rất hay điều phục chư Thiên, Bộ Đa Đẳng, tất cả Quỷ Thần)

Bả la vĩ nễ-dã , thiết na nẵng , ca lị-diễm (Hay cắt đứt các Thần Chú Pháp)

Nột nan đá nẫm, tát đá-phộc nẫm, ná ma kiếm

Nột sắt-tra nẫm, nễ phộc la nê-diễm

A ca la một-lị để-dữu, bát-la xa ma nẵng, ca lị-diễm (Hay cột trói ách nạn chết không đúng thời)

Tát phộc mãn đà nẵng, mục ngật-xoa nẵng, ca lị-diễm (Cắt đứt sự cột trói của tất cả chúng sinh)

Tát phộc nộ sắt-tra, nột tắc-phộc bát-nẵng , nễ phộc la nê-diễm (Cột tất cả mộng ác chẳng lành)

Giả đô la, thí để nẫm, nghiệt-la ha, sa ha sa-la nẫm, vĩ đặc phụng sa nẵng, ca lị-diễm (Cũng hoại diệt 84000 sự sợ hãi gây hại)

A sắt-tra vĩ-dựng, xả để nẫm, nhược ngật-sát đa-la nẫm (Cũng khiến cho 28 vị Tinh Tú vui vẻ) **Bát-la sa ná nẵng, ca lị-diễm**

A sắt-tra nẫm, ma ha nga-la ha nẫm, vĩ đặc-phụng sa nẵng, ca lị-diễm (Hoại 8 Đại Ác Tinh)

Tát phộc xả khuất-lỗ, nhĩ phộc la nê-diễm (Đẩy lui tất cả oán địch)

Ngu lam, nộ sa-phộc bát la nẵng, nan giả nẵng xả nễ-diễm (Tiêu diệt các mộng ác khác thường)

Vĩ sa, thiết sa đá-la, a kỳ-nễ, ô noa ca, ô đá-la nê-diễm (Hay độ thoát uy thế của thuốc độc, dao gậy, lửa, nước)

3) Các Bậc hay hộ trì riêng :

A bả la nễ đá ngu la (Vô Năng Cập Giả)

Ma ha chiến noa nẫm (Đại Lực Sân Nộ)

Ma ha điếm bột-đam (Đại Phu)

Ma ha đế nhiễm (Đại Uy Đức)

Ma ha thủy-phệ đam (Đại Bạch Thiên)

Nhập-phộc la (Hỏa Diễm)

Ma ha mạt la thất-la giả (Đại Lực Nữ)

Bán noa la phộc đồ nễ-diễm (Bạch Phất Nữ)

A lị-gia đá la, tỳ-lị câu tri-diễm (Hiền Độ Thiên Nữ và Sân Nữ)

Chế phộc nhiễm, phộc nhật-la, ma lễ để, vĩ thâu lỗ-đảm (Danh Xưng Anh Tướng Kim Cương)

Bát nột-ma ca-mị, phộc nhật-la, nhĩ hạ-phộc giả (Liên Hoa Anh Tướng Kim Cương Tướng)

Mãng la, chế phộc, bả la nhĩ đá (Thù Anh Tịch Năng Vô Năng Cập)

Phộc nhật-la nan nị, vĩ xá la giả (Danh Xưng Thiên Nữ Kim Cương Lịch)

Phiến đá phệ ni ha, bố nhĩ đá (Hòa Hàng Thiên Nữ Cúng Dường Giả)

Táo mê, lỗ ba, ma ha thủy-phệ đá (Thiện Mạo Uy Thế Đại Thiên Nữ)

A lị-gia đá la, ma ha mạt la (Hiền Độ Siêu Việt Đại Lực Nữ)

A bả la, phộc nhật-la, thương ca la, chế phộc (Sợi Xích báu của Kim Cương Bất Tử)

Phộc nhật-la ha sa-đá giả, ma hạ vĩ nễ-dã (Chấp Kim Cương Chú Kim Anh Giả)

Đát tha kiến giả nẵng, ma lý ca (4 Thiên Vương với Thái Tử)

Câu tô-án bà, la đát nẵng, chế phộc (Đại Bảo Liên Hoa Hồng Lam Hoa)

Phệ lô giả nẵng, câu ná la-thố sắt-nị sa (Kim Cương Kế Xưng Năng Phổ Chiếu)

Vĩ tích-lâm bà ma noa giả (La Sát Thần Nữ)

Phộc nhật-la, ca nẵng ca (Kim Cương Uy Thế)

Bát-la bà, lô giả nẵng (Liên Hoa Mục)

Phộc nhật-la đốn nị giả (Kim Cương Nhãn)

Thủy-phệ đá giả, ca ma la ngật-xoa, xả thí bát-la bà (Đại Bạch Thiên Nữ với Nguyệt Quang)

Y để-duệ đế, mẫu nại-la nga noa (ất cả các Chú Ấn như vậy)

4) Cầu Nguyện:

Tát phệ, lạc khất-sam, câu la-vãn đổ, ma tả (Nguyện thành tựu đều thủ hộ cho tôi với tất cả Chúng Sinh Đẳng)

5) Nói Chú:

Án, lật-sứ nga noa (Tiên Chúng) **Bát-la xả sa đá** (Thiện Chúng) **Đát tha nghiệt đố sắt-nị sa** (Nhất thiết Như Lai Đỉnh Kế) **Hồng, bố-lâm**

Nhiễm bà nẵng (Áp lãnh) **Hồng, bố-lâm**

Sa-đảm bà nẵng (Trấn thủ) **Hồng, bố-lâm**

Mạo ha nẵng, hồng, bố-lâm

Ma tha nẵng, hồng, bố-lâm

Bả la vĩ nễ-dã , sam bạc ngật-xoa noa, ca la, hồng, bố-lâm

Tát phộc nột sắt-tra nẫm, sa-đảm bà nẵng, ca la (Kêu gọi đẩy lùi người khác) **Hồng, bố-lâm**

Tát phộc dược xoa (Dũng Mãnh) **La sát sa nga-la ha nẫm, vĩ đặc-phụng sa nẵng, ca la** (đánh phá) **hồng, bố-lâm**

Giả đốt la thí để nẫm, tát-la ha, sa ha sa-la nẫm (84000 Thần Vương Chúng) **Vĩ nẵng xả nẵng, ca la, hồng, bố-lâm**

A sắt-tra vĩ-dựng, thiết để nẫm, nhược ngật-xoa đát-la nẫm, bát-la sa ná nẵng, ca la, hồng, bố-lâm

A sắt-tra nẫm, ma ha nga-la ha nẫm, vĩ đặc-phụng sa nẵng, ca la

6) Cầu Nguyện:

Lạc khất-xoa, lạc khất-xoa, mị (Thủ hộ cho tối với tất cả chúng sinh)

II _ PHỔ THÔNG THÀNH TỰU PHẬT ĐỈNH:

Ở trong đoạn này có 4 phần

1) Khen ngợi tướng kỳ lạ của Bản Tôn
2) Đạo Trường Sở Trú của Minh
3) Nói Chú
4) Cầu Nguyện

1) Khen ngợi Bản Tôn :

Bà nga noan, sa-đá tha nga đố sắt-nị sái, ma ha bát-la để-dựng nghi lệ (Thế Tôn Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Đại Thậm Năng Điều Phục Giả)

Ma ha sa ha sa-la, bộ thệ (Đại Thiên Tý)

Sa ha sa-la, thi lị-sái (Đại Thiên Đầu)

Câu đê, xả đá, sa ha sa-la , ninh đế-lệ (Bách Thiên Câu Đê Nhãn)

A tiện nễ-dã, nhập-phộc lý đá nẵng tra nẵng ca, ma ha phộc nhật-lộ ná la (Vô Biệt Dị Hỏa Diễm Kim Cương Xử)

2) Đạo Trường Sở Trú của Minh:

Đế-lị bộ phộc nẵng, man noa la [bên trong Đàn Trường rộng rãi chân thật của Tam Giới (3 cõi)]

3) Nói Chú:

Án

4) Cầu Nguyện:

Sa-phộc tất-đế-la bà phộc đổ, ma ma (Nguyện cho chúng tôi với tất cả đều được tốt lành)

III _ BẠCH TẢN CÁI PHẬT ĐỈNH và QUANG TỤ PHẬT ĐỈNH:

1) Các nạn riêng biệt
2) Các Quỷ Túy riêng biệt
3) Các Thực Quỷ riêng biệt
4) Cắt đứt các Chú Thuật riêng biệt
5) Cầu Nguyện
6) Đỉnh lễ Bản Tôn
7) Nói Chú trừ các nhóm nạn

1) Các nạn riêng biệt :

La nhạ , bà gia (Nạn vua chúa)
Chủ la, bà gia (Nạn giặc cướp)
A ngh-nễ, bà gia (Nạn lửa thiêu đốt)
Ô ná ca, bà gia (Nạn nước cuốn chìm)
Vi sa, bà gia (Nạn chất độc)
Xả sa đá-la, bà gia (Nạn dao gậy)
Bả la chước ngật-la, bà gia (Nạn binh trận)
Nột tích khất-xoa, bà gia (Nạn đói khát)
A xả nễ, bà gia (Nạn mưa đá)
A ca la, một-lị để-dữu, bà gia (Nạn chết đột ngột)
Đà la ni, bộ di, kiếm ba, bà gia (Nạn động đất)
Ô lặc-ca ba đá, bà gia (Nạn ở đường xá nguy hiểm)
La nhạ nan noa, bà gia (Nạn hình phạt của vua chúa)
Nẵng nga, bà gia (Nạn do loài Rồng gây ra)
Vĩ nễ-dữu, bà gia (Nạn sét đánh)
Tô bát-la ni, bà gia (Nạn do loài Kim Xí Điểu gây ra)

2) Các Quỷ Túy riêng biệt:
Dược khất-xoa, nga-la ha
La khất-xoa sa, nga-la ha
Tất-lệ đá, nga-la ha (Ngạ Quỷ: Quỷ đói)
Bộ đa, nga-la ha (Thần Quỷ Chúng)
Cưu bàn noa, nga-la ha (Thủ Cung Phụ Nữ Quỷ)
Bố đan na, nga-la ha (Xú Quỷ: Quỷ hôi thối)
Yết tra bố đan na, nga-la ha (Quỷ hôi thối lạ kỳ)
Tắc-kiền ná, nga-la ha (Cưu Ma La Đồng Tử)
A bả sa-ma la, nga-la ha (Dương Đầu Quỷ: Quỷ đầu dê)
Ổn mãng ná, nga-la ha (Quỷ điên cuồng)
Xa gia, nga-la ha (Ảnh Quỷ: Quỷ hớp bóng)
Lê phộc để, nga-la ha (Âm Mưu Quỷ)

3) Các Thực Quỷ riêng biệt:
Ô nhạ ha lị nhạ (Loài ăn tinh khí sắc loại của con người)
Nghiệt bà ha lị nhạ (Loài ăn bào thai)
Nhạ đá ha lị nhạ (Loài ăn sinh khí)
Nhĩ vĩ đá ha lị nhạ (Loài ăn thọ mệnh)
Lỗ địa la ha lị nhạ (Loài ăn máu huyết)
Phộc sa ha lị nhạ (Loài ăn thứ dơ do sinh đẻ)
Mãng sa ha lị nhạ (Loài ăn thịt)
Mê ná ha lị nhạ (Loài ăn mỡ)
Mạt nhạ ha lị nhạ (Loài ăn tủy)
Vạn đá ha lị nhạ (Loài ăn thứ nôn mửa)
A thâu già ha lị nhạ (Loài ăn thứ bất tịnh)
Chất già ha lị nhạ (Loài ăn Tâm)
Đế sam, tát phệ sam (Chúng Đẳng như vậy)

4) Cắt đứt các Thần Chú Thuật riêng biệt:

Tát phộc nghiệt-la ha nẫm (Tất cả Quỷ Thần) **Vĩ niệm** (Minh Chú) **sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ** (khắp cả đều ngăn cấm cắt đứt)

Ba lị một-la nhạ ca (giặc Ngoại Đạo) **ngật-lị đảm, vĩ niệm** (Chú) **sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ** (bẻ gẫy cột trói tội lỗi)

Noa ca, noa chỉ nhĩ (Hồ Mỵ Quỷ) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Ma ha bả thâu bả để, lỗ nại-la (Đại Tự Tại Thiên) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Đát đá-phộc, tát lộ noa, tố hệ gia (Kim Xí Điểu Vương) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Ma ha ca la (Đại Hắc Thiên Thần) **ma đế-lị nga noa, ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Ca bả lý ca (Độc Lâu Ngoại Đạo) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Nhạ gia ca la, mạt độ ca la, tát phộc la-tha sa đà nẵng (chư tác cường thắng, chư tác Kiêu Mạn, Sở dục thành tựu nhất thiết sự giả. Xưa ghi là cầm giữ tất cả vật) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Giả đốt la bạc nghi nễ (4 chị em Thần Nữ) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Bột-lăng lăng lị trí ca (Đấu Chiến Thần) **Nan nễ** (Ngoại Đạo) **cưu thi-phộc la** (Khổng Tước Vương) **nga noa bả để** (Hoan Hỷ Vương) **sa hê gia** (anh em của Dã Xoa Vương 3 người đều lãnh 28 vạn) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Nẵng nga-nẵng thất-la ma noa (Ngoại Đạo khỏa thân) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

A la-hán đá (La Hán) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Vĩ đá la nga (Ly Ái Trước Thiên. Xưa ghi là Khởi Thi Quỷ) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Phộc nhật-la bá ni (Chấp Kim Cương Thần) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

Một-la ha-ma, ngật-lị đảm. Lỗ ná-la, ngật-lị đảm. Nẵng la diên na, ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ

Phộc nhật-la bá ni ngọc tứ-dã ca (Mật Tích Lực Sĩ) **địa bát để** (Tổng Quản) **ngật-lị đảm, vĩ niệm, sân ná gia nhĩ, chỉ la gia nhĩ**

5) Cầu Nguyện:

Lạc khất-xoa, lạc khất-xoa, mê (Xưng tên…. Thủ hộ cho tôi với tất cả Chúng Đẳng)

6) Đỉnh lễ Bản Tôn:

Bà nga phạm, tất đá đá bát đá-la, ná mô tố đổ (Quy mệnh đỉnh lễ Bạch Cái Thế Tôn)

7) Nói Chú trừ nhóm nạn :

A đồ đá nẵng la la-ca (Hào quang trắng rõ ràng) **bát-la bà, sa-phổ tra vĩ ca, tất đá bát đát-lệ, nhập-phộc la nhập-phộc la, đà ca đà ca, vĩ đà ca vĩ đà ca, ná la ná la, vĩ ná la vĩ ná la, sân ná sân ná, tần ná tần ná, hồng hồng, phán tra phán tra, sa-phộc ha**

Hê hê, phán tra

A mục già gia, phán tra (Bất Không Đại Sứ)

A bát-la để ha đa gia, phán tra (không có Chướng Ngại)

Phộc la bát-la ná gia, phán tra (Dữ Nguyện)

A tố la vĩ ná-la bả ca gia, phán tra (Tu La phá bại)

Tát phộc nệ phệ tỳ-dược, phán tra (Tất cả Đại Chúng)

Tát phộc nẵng nghệ tệ-gia, phán tra (Tất cả Chúng Rồng)

Tát phộc dược khất-sái tệ-gia, phán tra (Tất cả Quỷ Thần dũng mãnh)

Tát phộc la khất-sát tệ-gia, phán tra

Tát phộc nga lỗ nễ tệ-gia, phán tra

Tát phộc hiến đạt phệ tệ-gia, phán tra (Tất cả Thần Âm Nhạc)

Tát phộc a tố lệ tệ-gia, phán tra

Tát phộc khẩn ná lệ tệ-gia, phán tra

Tát phộc ma hộ la nghệ tệ-gia, phán tra

Tát phộc bộ đế tệ-gia, phán tra

Tát phộc tỳ xá chế tệ-gia, phán tra

Tát phộc cung bát nãi tệ-gia, phán tra

Tát phộc bố đan nễ tệ-gia, phán tra

Tát phộc yết tra bố đan nễ tệ-gia, phán tra

Tát phộc nột lăng kỳ đế tệ-gia, phán tra (Tất cả nạn lỗi lầm)

Tát phộc nộ sắt bát-la khất-xoa đế tệ-gia, phán tra (Tất cả nạn, phát khiển)

Tát phộc nhập-phộc lệ tệ-gia, phán tra (Tất cả Ngược Bệnh Quỷ: Quỷ gây bệnh sốt rét)

Tát phộc a bả sa-ma lệ tệ-gia, phát tra (Kiện Vong. Xưa ghi là tất cả Ngoại Đạo Sĩ)

Tát phộc thất-la ma nễ tệ-gia, phán tra (Tất cả Trì Chú)

Tát phộc để lật-thể cưu tệ-gia, phán tra (Tất cả Ngoại Đạo)

Tát phộc ổn mãng nhĩ tệ-gia, phán tra (Tất cả Ác Sinh)

Tát phộc vĩ nễ-dã giá lị-duệ tệ-gia, phán tra (Tất cả hàng Trì Chú Bác Sĩ)

Nhạ gia ca la (Cường Thắng) **Mạt độ ca la** (Kiêu Mạn) **tát phộc lật-tha sa đà cưu biều** (Tất cả Dục Thành) **vĩ nễ-dã giá la-duệ tệ-gia, phán tra** (Xưa ghi là Trì Chú Bác Sĩ)

Giả đốt-la bạc lệ nễ tệ-gia, phán tra (4 chị em Thần Nữ)

Phộc nhật-la cưu mãng lị (Kim Cương Đồng Tử) **câu lan đà lị** (Trì Tính Nữ) **vĩ nễ-dã la thệ tệ-gia, phán tra (** Nữ Vương. Xưa ghi là Chú Vương Đẳng)

Ma ha bát-la để-dựng nhĩ tệ-gia, phán tra

Phộc nhật-la thương ca la gia (Kim Cương Liên Tỏa) **Bát-la để-dựng nghĩ la, la nhạ gia, phán tra**

Ma ha ca la gia (Đại Hắc Thiên Thần) **Mang để-lị nga noa** (Quỷ Thần Chúng) **nẵng ma tắc ngật-lị đá gia, phán tra**

Ấn ná-la gia, phán tra

Một-la ha-nhĩ duệ, phán tra (Phạm Thiên)

Lỗ ná-la gia, phán tra

Vĩ sắt-noa vĩ duệ, phán tra (Tỳ Nữu Thiên Tử)

Vĩ sắt-nãi vĩ duệ, phán tra

Vật-la ha-di duệ, phán tra

A nghĩ-nễ duệ, phán tra (Hỏa Thiên)

Ma ha ca lý duệ, phán tra (Đại Hắc Thiên Nữ

Lao niết-lị duệ, phán tra (Phẫn Nộ Thần)
Ca la nan đà duệ, phán tra (Đại Quỷ Súy Hắc Áo Thần)
Ai niết-lị duệ, phán tra (Đế Thích)
Mang để-lị duệ, phán tra
Giá muộn nị duệ, phán tra (Nộ Thần)
Ca la, la để-lị duệ, phán tra
A địa mục ngật-đức ca, xả-ma xả nẵng, phộc tất nễ duệ, phán tra

IV _ BIỆN SỰ PHẬT ĐỈNH:
Bên trong có 12 phần
1) Loại tâm ác riêng biệt sinh ra từ bản thân mình
2) Thực Quỷ riêng biệt
3) Nơi nhiễu túy của Quỷ có tâm ác riêng biệt
4) Bệnh nhiệt của nhóm Ngược Quỷ riêng biệt
5) Nơi đau nhức của các bệnh riêng biệt
6) Đẳng loại Quỷ riêng biệt
7) Loại ung nhọt riêng biệt
8) Nhóm tai nạn riêng biệt
9) Đức hay trừ tai nạn của Minh
10) Hạn lượng kết Phương Ngung và phần cột trói các chướng của Minh
11) Chính thuyết Chân Ngôn trừ tai nạn kết giới kết trói buộc
12) Quy mệnh kính lễ Bản Tôn, nói ra lời là**: "*Khiến cho Chân Ngôn thành tựu, đã xong*"**

1) Loại ác riêng biệt sinh ra từ bản thân mình:
Duệ kế , chất đá sa đát-phộc (Phát tâm chúng sinh) **ma ma** (nơi ta)
Nột sắt-tra, chất đá (Tâm ác. Hợp cả câu trên liền thành ***Nếu có chúng sinh đối với ta sinh các tâm ác***)
Bá bả, chất đá (Tâm tội lỗi)
Lao ná la, chất đá (Tâm phẫn nộ)
Vĩ nễ-phệ sa, chất đá (Tâm giận ghét)
A muội đát-la, chất đá (Tâm không hiền lành)
Ô đá-bả ná diễn để, chỉ la diễn để, mạn đát-la diễn để, nhạ bán để, tô hãn để

2) Thực Quỷ riêng biệt :
Ô nhạ ha la (Quỷ ăn tinh khí nhan sắc)
Nghiệt bà ha la (Quỷ ăn thai tạng)
Lỗ địa la ha la (Loài ăn máu huyết)
Mãng sa ha la (Loài ăn thịt)
Mê ná ha la (Loài ăn mỡ)
Mạt nhạ ha la (Loài ăn tủy)
Phộc sa ha la (Loài ăn thứ do mới sinh đẻ)
Nhạ đá ha la (Loài ăn sinh khí)
Nhĩ vĩ đá ha la (Loài ăn thọ mệnh)
Mạt lược ha la (Loài ăn tóc)
Phộc lược ha la (Loài ăn sức lực)
Hiến đà ha la (Loài ăn hương khí)
Bổ sắt-ba ha la (Loài ăn bông hoa)

Phả la ha la (Loài ăn ngũ cốc trái cây)
Tát tả ha la (Loài ăn hạt giống)

3) Nơi nhiễu túy của loài Quỷ có tâm ác riêng biệt:
Bả bá, chất đá (Tâm tội lỗi gây nhiễu túy)
Nộ sắt-tra, chất đá (Tâm ác)
Nê phộc, nghiệt-la ha (Thiên túy)
Nẵng nga, nghiệt-la ha
Dược khất-xoa, nghiệt-la ha
La khất-sát sa, nghiệt-la ha
A tố la, nghiệt-la ha
Nghiệt lỗ noa, nghiệt-la ha
Khẩn ná la, nghiệt-la ha
Ma hô la nga, nghiệt-la ha
Tất-lệ đá, nghiệt-la ha
Bô đa, nghiệt-la ha
Bố đan nẵng , nghiệt-la ha
Ca tra bố đan nẵng, nghiệt-la ha
Cưu bàn noa, nghiệt-la ha
Tắc-kiến ná, nghiệt la ha
Ổn mãng ná, nghiệt-la ha
Xa gia, nghiệt-la ha (Ảnh Quỷ)
A bả sa mãng la, nghiệt-la ha (Quỷ đầu dê như chồn hoang)
Noa ca, noa nghi nễ, nghiệt-la ha (Yểm Cổ Nữ Quỷ)
Lê phộc để, nghiệt-la ha (Như cẩu *(con chó*) Não Tiểu Nhi Quỷ)
Nhạ nhĩ ca , nghiệt-la ha [Như Điểu (*con chim*)]
Nan nễ ca , nghiệt-la ha [Như Miêu *(con mèo*)]
Lam vĩ ca , nghiệt-la ha [Như Xà *(con rắn*)]
Kiến đà bá ni , nghiệt-la ha [Như Kê (c*on gà*)]

4) Bệnh nhiệt của nhóm Ngược Quỷ riêng biệt:
Nhập-phộc la (Nhiệt Ngược Quỷ) **Ê ca tứ ca** (1 ngày phát bệnh 1 lần) **Nễ-phệ để dã ca** (2 ngày phát bệnh 1 lần) **Để-lệ để dã ca** (3 ngày phát bệnh 1 lần) **Giả đốt tha ca** (4 ngày phát bệnh 1 lần)
Nễ để-dã (Thường tráng nhiệt: Thường nóng sốt cao)
Phộc để ca (Bệnh trúng gió)
Bối để ca (Bệnh vàng da)
Thủy-lệ sâm-di ca (Bệnh đàm rãi)
Tán nễ bả để (Bệnh kiết lỵ)
Tát phộc nhập-phộc la (Tất cả bệnh nhiệt)

5) Nơi đau nhức của các bệnh riêng biệt:
Thủy lỗ lật-để (đau đầu)
A la-đà phộc bệ đà ca (đau nhức nửa đầu)
A lô giả ca, a khất-sử lô nghiêm (đói chẳng thể ăn)
Mục khư lỗ nghiêm (đau miệng)
Yết-lị nột-lô nghiêm (đau toàn thể. Xưa ghi là Quỷ buồn rầu)
Yết la-noa thâu lam (đau tai)

Nan đa thâu lam (đau răng)
Hột-lị ná gia thâu lam (Đau tim)
Ma mạ thâu lam (đau buốt đốt xương)
Bá la thi-phộc thâu lam (đau hông sườn)
Ca trí thâu lam (đau eo lưng)
Phộc sa-để thâu lam (đau xương mắt cá chân)
Ô lô thâu lam (đau bắp đùi)
Nhưỡng già thâu lam (đau cổ tay)
Hạ sa-đa thâu lam (đau bàn tay)
Bá ná thâu lam (đau bàn chân)
Tát võng nga bát-la đế-dựng nga thâu lam (đau tất cả chi tiết)

6) Nhóm Quỷ riêng biệt:
Bộ đá phệ đá noa (Khởi Thi Quỷ)
Noa ca, noa chỉ nhĩ (Yểm Quỷ)
Phộc la noa nột-lô kiến nữu (Thiên Hành Quỷ)

7) Loại ung nhọt riêng biệt:
Chỉ trí (Tri Thù: nhọt do Dời ăn)
Ba lỗ đa (Đinh sang)
Phệ tát bả lỗ ha (Xâm dâm sang)
Lăng nga (Xích sang)

8) Nhóm não nạn riêng biệt:
Thâu sa đát-la sa nga la
Vĩ sái dụ nga (Cổ Độc)
A nghi-nễ
Ô ná ca (nước)
Mạt la phệ la
Kiến đá la (loài thú)
A ca la một-lị để-dữu (chết đột ngột)
Đế-lai mục ca, đế-lê la tra ca
Một-lị thủy-chỉ ca (Bò cạp)
Tát bả (Rắn)
Nẵng câu la (Thử Lang: Chuột hoang)
Tư-dựng hạ (Sư tử)
Vĩ-tha già-la (Đại Trùng)
Lị-khất sa (Gấu)
Đá la khất-sa (Bi: Loài gấu lớn)
Giá mạt la nhĩ vĩ bệ (Cá Ma Kiệt
Đế sam, tát phệ sam (Như vậy tất cả nạn)

9) Đức hay trừ các nạn của Minh:

Tất đá đa bát đát-la, ma ha phộc bạch-lỗ ô sắt-nị sam, ma ha bát-la để-dựng nghi lam (Bạch Cái Đại Kim Cương Đỉnh Kế đó hay khiến cho các nạn tự nhiên lui tan)

10) Hạn lượng kết Phương Ngung Giới và chi phần trói buộc loài gây chướng của Minh:

Dạ phộc, ná-phộc xả, dụ nhạ nẵng, tiện đa lệ noa (cho đến bên trong 12 Do Tuần)

Sam mãng , mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác Giới kết buộc. Hợp với câu trên sẽ nói là: Cho đến bên trong 12 Do Tuần, Ta tác Giới kết buộc)

Nễ xả, mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác: Hay cột buộc các kết buộc ở 10 phương)

Bả la vĩ nễ-dạ , mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác: Hay cột buộc sự kết buộc của Minh)

Đế thù, mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác Kết buộc của nhóm ánh sáng *(Quang Tụ)*)

Ha sa-đá , mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác kết buộc của bàn tay)

Bá ná , mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác kết buộc của bàn chân)

Tát võng nga, bát-la để-dựng nga, mãn đặng, ca lỗ nhĩ (Ta tác kết buộc của tất cả chi tiết. Hợp lại thì nói là: Ta tác Phật Đỉnh Quang Tụ kết giới kết buộc chẳng được cho vào giới)

11) Chính thuyết Chân Ngôn trừ nạn kết giới kết buộc :

Đát nễ-dã tha (Liền nói Chú là)

Án_ A nẵng lệ, a nẵng lệ _ Vĩ xá ná, vĩ xá ná_ mãn đà, mãn đà_ mãn đà nễ, mãn đà nễ_ phệ la phộc nhật la bá ni, phán tra _ Hồng, bố-lâm, phán tra_ Sa-phộc ha

12) Quy mệnh Bản Tôn kết Giới:

Nẵng mô sa-đá tha nga đá gia (Quy mệnh Như Lai) **Tố nga đá gia** (Thiện Thệ) **la-ha đế** (Ứng Cúng) **Tam miệu tam một đà gia** (Chính Chân Đẳng Giác) **tất điện đô, mạn đát-la bả ná** (Thành tựu Thân Chân Ngôn đã xong) **sa-phộc ha** (Thành tựu Phước Trí hay Vô Trụ Niết Bàn)

Nếu lại có người hoặc ở trên giấy trắng, hoặc trên vỏ cây hoa, hoặc trên lá Bối viết **Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Đà La Ni** này. Hoặc đeo trên thân, hoặc cột ở cổ … cho đến lúc chết thì chất độc chẳng thể hại, dao chẳng thể gây thương tích, nước chẳng thể cuốn chìm, trùng độc thú dữ tự nhiên tiêu diệt, chết đột ngột chẳng đúng thời cũng chẳng thể hại. Cũng khiến cho các Quỷ Thần ác, Tỳ Na Dạ Ca thảy đều vui vẻ. Cũng khiến cho 84 ức Na Do Tha các Kim Cương Tính cũng thường thủ hộ vui vẻ cung kính. Có thể biết các việc đời trước trong 84 trăm ngàn kiếp. Cuối cùng chẳng thọ nhận thân nghèo cùng hạ tiện, Dạ Xoa, Quỷ đói, Yết Tra Bố Đan Na. Cũng hay viên mãn vô lượng vô biên hằng hà sa số các nhóm Phước Đức của Phật Thế Tôn

Nếu có người trì Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Đà La Ni này thì chẳng có Phạm Hạnh cũng thành Phạm Hạnh, chẳng hay điều phục cũng tự điều phục, chẳng thanh tĩnh cũng tự thanh tĩnh, chẳng ăn một bữa tự sẽ ăn một bữa, gây ra 5 Tội Nghịch cũng tự tiêu diệt, diệt sạch Nghiệp Chướng đời trước không còn dư sót.

Nếu người nữ muốn cầu con cái, nên trì Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Đà La Ni này sẽ được sinh con trai con gái đoan chính có Phước Trí.

Hoặc ở đồng trống , dựng cây phướng cao, treo Như Lai Đỉnh Kế Bạch Cái Vô Hữu Năng Cập Thậm Năng Điều Phục Đà La Ni này rồi cung kính lễ bái thì bao nhiêu tai dịch, oán địch bên ngoài đến xâm nhiễu sẽ tự nhiên quay trở về và lui tan

Điều Phục Đà La Ni này làm cho người thọ trì được đầy đủ Phước Đức, sống lâu an vui. Khi chết sẽ sinh về nước An Lạc

Nếu bị Dịch Lệ, dịch lục súc (súc vật nuôi trong nhà) oán địch bên ngoài đến xâm nhiễu… Hoặc ở trước cổng thành, hoặc ở trong làng xóm phường ấp cũng đặt bày thì liền được ngưng trừ tai nạn .

ĐẠI PHẬT ĐỈNH NHƯ LAI ĐỈNH KẾ BẠCH CÁI ĐÀ LA NI (Hết)

Đốt-lỗ-hồng (𑖠𑖽𑖸:ṬRŪṂ) là một chữ của **Biện Sự Phật Đỉnh** vậy

Bản Phạn này và sự phiên dịch, ỗi mỗi câu chữ có thêm bớt chẳng giống nhau. Nhân Huyền Sưu lấy các Bản đã dịch mà làm. Tuy thế còn một số câu chưa phiên dịch được , mong bậc Đại Giác bổ sung cho.

Nguyện đem Công Đức này
Phổ biến khắp tất cả.
Tôi cùng với chúng sinh
Đồng chứng Đại Tất Địa

Đại Phật Đỉnh Như Lai Phóng Quang Tất Đát Đa Bát Đát La Đà La Ni

Đời Đường, chùa Thanh Long, Nội Cúng Dường Sa Môn ĐÀM TRINH tu sửa dựng lại bản bia của Chân Ngôn

01/10/1999